

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số:10/2020/ HSST
Ngày 16/11/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, ông Lò Thanh Xá

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông: La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2020/TLST-HS, ngày 13/10/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vàng Ha C**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam,

Sinh năm 1995 tại Xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản C, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Vàng Xé G, đã chết và con bà Vàng My P, sinh năm 1950, trú tại bản C, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu: Anh chị em ruột: Bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2020 đến ngày 26/5/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2020 cho đến nay, tại xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu hiện nay bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vàng Bị Đ**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam,

Sinh năm 1991 tại Xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản C, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông: Vàng Xá L, đã chết và con bà Vàng Lý M, sinh năm 1950, trú tại bản C, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu: Anh chị em ruột: Bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/05/2020 đến ngày 26/5/2020. Bị cáo Đ bị tạm giam từ ngày 26/05/2020 cho đến nay, hiện nay bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện M. Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Vàng Lò C, sinh năm 1987, trú tại: Bản C, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Vàng My P. Sinh năm 1950, trú tại: Bản C, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu. Có mặt

* Người phiên dịch: Ông Vàng Ma X, trú tại Khu phố 7, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2020, Vàng Ha C, sinh năm 1995, trú tại bản C, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu điều khiển xe mô tô Nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 25M1-1028 của gia đình C sang nhà ở Vàng Bị Đ tại bản C, xã Pa V rủ Đ đi xuống bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai Châu tìm mua ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý, rồi C lấy xe mô tô của gia đình mình chở Đ xuống bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N. Tại đây Đ và C gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông không rõ lai lịch khoảng 50 tuổi, qua trao đổi Đ mua của người đàn ông này được 02 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu xanh với giá 2.500.000 đồng; còn C mua được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine C là người điều khiển xe mô tô chở Đ ra bờ suối tại bản Phiêng K, xã Bum N, huyện M tại đây C lấy Heroine của C ra sử dụng (hít), Đ cũng lấy Heroine của Đ ra sử dụng (hít). Sau khi sử dụng (hít) Heroine xong C và Đ cùng nằm ngủ luôn tại chỗ đến khoảng 04 giờ sáng ngày 17/5/2020 thì thức dậy, C đưa gói 01Heroine của mình cho Đ cầm, rồi điều khiển xe mô tô tiếp tục chở Đ về nhà, đến 05 giờ 30 phút ngày 17/05/2020 về đến khu vực đầu cầu Nậm C thuộc bản Phí C, xã Pa V, huyện M, thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Pa Vệ Sử, huyện M phát hiện, bắt quả tang. Trước sự việc nêu trên tổ công tác Đoàn biên phòng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Ha C và Vàng Bị Đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thu giữ vật chứng 03 gói Heroine và 01 xe mô tô Nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 25M1-1028.

Tại bản Kết luận giám định số 17, ngày 17/05/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc của Công an huyện M và Kết luận giám định số 222/GĐ-KTHS ngày 21/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, đã kết luận: Vật chứng của Vàng Ha C 01 gói Heroine có khối lượng là: 4,52 gam (Bốn phẩy năm mươi hai gam) là ma túy, loại Heroine. Vật chứng của Vàng Bị Đ 01 gói Heroine có khối lượng là: 7,83 gam (Bảy phẩy tám mươi ba gam) là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 46/CT-VKS-MT ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 điều 249 BLHS. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Vàng Ha C từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; Xử phạt bị cáo Vàng Bị Đ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Vật chứng vụ án 12,35 gam Heroine thu giữ của Vàng Ha C và Vàng Bị Đ, đã trích gửi giám định 1,61 gam Heroine không hoàn lại mẫu vật. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 10,74 gam Heroine còn lại sau giám định và 04 mảnh ni lon còn lại sau khi xác định khối lượng Heroine. Đề nghị HĐXX xem xét trả 01 xe mô tô Nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 25M1-1028 cho bà Vàng My P, trú tại bản Chà G, xã Pa V, huyện M tỉnh Lai Châu là chủ sở hữu hợp pháp.

* Người bào chữa cho các bị cáo: Nhất trí quan điểm truy tố đối với các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Nhất trí truy tố đối với Vàng Bị Đ tàng trữ trái phép chất ma túy 7,83 gam Heroine, ngoài ra còn giúp sức cầm hộ cho C là 4,52 gam Heroine. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 BLHS.

Đối với Vàng Ha C, người bào chữa không nhất trí truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS, vì C không trực tiếp cất giấu số ma túy 7,83 gam Heroine của Đ nên C không phải chịu trách nhiệm hình sự số ma túy 7,83 gam Heroine, theo tiêu mục 3.1 Mục 3 Phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đối với C là phù hợp;

Đề nghị HĐXX áp dụng đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 BLHS. Xử phạt các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ với mức án thấp nhất. Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không có gì, đề nghị HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý tài sản thu giữ, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị HĐXX xem xét trả 01 xe mô tô Nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 25M1-1028 cho bà Vàng My P là chủ sở hữu hợp pháp, đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, gia đình bị cáo rất khó khăn chỉ có 01 chiếc xe mô tô này là phương tiện đi lại, mẹ của bị cáo bà Vàng My P người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không biết việc bị cáo C lấy xe đi làm phương tiện mua chất ma túy. Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo là

dân tộc thiểu số ở xã nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình các bị cáo khó khăn đề nghị HĐXX xem xét miễn nộp án phí cho các bị cáo.

*Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ của các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ mua được của một người đàn ông dân tộc H'Mông tại bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai Châu, C và Đ là người trực tiếp trao đổi mua Heroine. Kết quả điều tra không xác định được người đàn ông H'Mông này là ai, trong hồ sơ ngoài lời khai duy nhất của C và Đ không có tài liệu khác để chứng minh nên không đủ cơ sở điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện M không nhất với ý kiến của người bào chữa về áp dụng điều luật đối với bị cáo Vàng Ha C từ điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS xuống điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là chưa có cơ sở, vì bị cáo C đã dùng chiếc xe mô tô của mình là phương tiện để chở bị cáo Đ, trên tay Đ có chất ma túy 7,83 gam heroine và nhờ Đ cầm 4,52 gam Heroine của mình. Căn cứ điểm d tiểu mục 3.7 Mục 3 Phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP do đó bị cáo C phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy của Đ là có căn cứ. Người bào chữa giữ nguyên luận cứ bào chữa đối với bị cáo Vàng Ha C. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo đều xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vàng Ha C đến nhà Vàng Bị Đ trao đổi về việc đi mua chất ma túy Heroine về với mục đích để sử dụng (hít) các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy. Sau khi các bị cáo C, Đ mua được Heroine, C là người điều khiển xe mô tô chở Đ ra bờ suối tại bản Phiêng K, xã Bum N, huyện M tại đây C lấy Heroine của C ra sử dụng (hít), Đ cũng lấy Heroine của Đ ra sử dụng (hít). Sau khi sử dụng (hít) Heroine xong, C và Đ cùng nằm ngủ luôn tại chỗ đến khoảng 04 giờ sáng ngày 17/5/2020 thì thức dậy rồi C đưa gói 01 Heroine của mình cho Đ cầm, rồi điều khiển xe mô tô tiếp tục chở Đ về nhà.

Đến 05 giờ 30 phút ngày 17/05/2020 khi C và Đ về đến khu vực đầu cầu Nậm C thuộc bản Phí Chi A, xã Pa V, huyện M, thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Pa Vệ Sử, huyện M phát hiện, bắt quả tang, tổ công tác Đoàn biên phòng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Ha C và Vàng Bị Đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ vật chứng 03 gói Heroine và 01 xe mô tô Nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 25M1-

1028. Như vậy hành vi của các bị cáo Vàng Ha C và Vàng Bị Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự, tại điều luật qui định:

1. “Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi các bị cáo.

Người bào chữa căn cứ hành vi và số lượng ma túy của bị cáo Vàng Ha C 4,52 gam Heroine, đề nghị HĐXX, xử bị cáo C theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. HĐXX chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa đối với Đ; không chấp nhận ý kiến đề xuất đối với Vàng Ha C theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, theo điểm d tiểu mục 3.7 Mục 3 Phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, bị cáo C đã dùng chiếc xe mô tô của mình để chở Vàng Bị Đ cùng chất ma túy 7,83 gam Heroine của Đ. C biết rõ hành vi của Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine được C chở về nhà trên đường thì bị phát hiện, bắt quả tang, do đó C phải chịu số ma túy của mình và số ma túy của Đ, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng Ha C là có cơ sở.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo là người nghiện chất ma túy lâu năm, đã tàng trữ 12,35 gam Heroine.

Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn. Đối với C là người chủ mưu đã rủ Đ cùng đi mua ma túy về sử dụng, C và Đ đều trực tiếp mua Heroine. Khi chuẩn bị về C đưa cho Đ cầm Heroine như vậy Đ đồng phạm giúp sức, trong quá trình trên đường về nhà thì C, Đ bị bắt và thu giữ vật chứng của C, Đ là 03 gói Heroine. HĐXX căn cứ áp dụng Điều 17, Điều 58 BLHS.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó các bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để dẫn dắt giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Xét về nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc La Hủ sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ học vấn không biết chữ, do vậy nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có tài sản gì, các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án 12,35 gam Heroine thu giữ của Vàng Ha C và Vàng Bị Đ, đã trích gửi giám định 1,61 gam Heroine không hoàn lại mẫu vật. 10,74 gam Heroine còn lại sau giám định và 04 mảnh ni lon còn lại sau khi xác định khối lượng Heroine cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 xe mô tô Nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 25M1-1028 là tài sản của gia đình Vàng Ha C, hiện nay C sinh sống ở với mẹ (Vàng My Ph), gia đình C chỉ có 01 chiếc xe mô tô này làm phương đi lại, khi C mang chiếc xe mô tô đi mua chất ma túy ở Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N thì bà Vàng My Ph không biết. HĐXX trả 01 xe mô tô Nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 25M1-1028 cho bà Vàng My Ph, trú tại bản Chà G, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu là chủ sở hữu hợp pháp, theo khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho các bị cáo theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vàng Ha C 05 (Năm) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày từ ngày 17/5/2020 đến ngày 26/5/2020 thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Vàng Bị Đ 06 (Sáu) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 17/05/2020 đến ngày 26/5/2020), thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 10,74 gam Heroine còn lại sau giám định và 04 mảnh ni lon còn lại sau khi xác định khối lượng Heroine. Trả 01 xe mô tô Nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 25M1-1028 cho bà Vàng My Ph, trú tại bản Chà G, xã Pa V, huyện M, tỉnh Lai Châu là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng Ha C, Vàng Bị Đ.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu ;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện M- THAHS;
- VKSND huyện M;
- THADS huyện M;
- Người CQLNVLQ;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký
Lò Thị Chiến